

Bản án số: 09/2018/HNGĐ-ST
Ngày 22/3/2018
Về việc: Ly hôn giữa chị Vũ Thị L và
anh Trần Xuân D

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Vũ Duy Luân

Các hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Huệ

Ông Trần Quang Dương

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Thu - Thư ký Toà án nhân dân huyện
Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình

Ngày 22 tháng 3 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh
Thái Bình xét xử sơ thẩm, công khai vụ án dân sự thụ lý số: 29/2018/TLST-HNGĐ
ngày 01 tháng 3 năm 2018 về việc xin ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử
số: 09/2018/QĐST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị L**- sinh năm 1965

Địa chỉ: thôn T, xã A, huyện Q, tỉnh Thái Bình

Bị đơn: Anh **Trần Xuân D**- sinh năm 1970

Trú tại: thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk

*(Tại phiên tòa có mặt chị Vũ Thị L, anh Trần Xuân D có đơn lựa chọn Tòa án
nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giải quyết và có đơn xin xét xử vắng
mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn là chị
Vũ Thị L trình bày: Chị và bị đơn là anh Trần Xuân D kết hôn trên cơ sở tự nguyện,
có tìm hiểu dẫn đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Tràng,
huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vào ngày 12/7/2012. Vợ chồng chung sống cùng
nhau hạnh phúc được khoảng gần 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn lý do tính tình không
hợp, bất đồng quan điểm sống anh D đã bỏ vào tỉnh Đắk Lắk làm ăn và sinh sống từ
năm 2013 cho đến nay từ đó vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay không ai quan tâm
đến ai. Nay chị xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng
nhau do vậy chị xin được ly hôn anh Trần Xuân D.

Về quan hệ con cái thì vợ chồng chị không có con chung nên không yêu cầu Tòa
án giải quyết. Về quan hệ tài sản: Vợ chồng chị không có tài sản chung, vợ chồng
không nợ nần ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình giải quyết và đơn xin vắng mặt của anh Trần Xuân D trình bày: Anh và chị Vũ Thị L kết hôn tự nguyện trên cơ sở tự nguyện có tìm hiểu và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vào ngày 12/7/2012. Vợ chồng chung sống cùng nhau hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn lý do là vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên cuộc sống không có hạnh phúc. Anh đã vào tỉnh Đắc Lắc làm ăn và sinh sống từ năm 2013 và vợ chồng sống ly thân từ đó không quan tâm đến nhau. Chị L có đơn xin ly hôn anh cũng nhất trí ly hôn để các bên ổn định cuộc sống nhưng vì lý do công việc và đường xá xa xôi nên anh làm đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ tỉnh Thái Bình giải quyết và xét xử vắng mặt anh.

Về con cái: Anh Trần Xuân D xác nhận vợ chồng anh không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về quan hệ tài sản: Vợ chồng anh không có tài sản chung, vợ chồng không nợ nần ai, không cho ai vay nợ nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghe phần trình bày của D sự và xem xét các chứng cứ có trong hồ sơ vụ kiện được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về thủ tục tố tụng: Chị Vũ Thị L có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn Tràng, xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và anh Trần Xuân D hiện đang trú tại thôn Q, xã E, huyện K, tỉnh Đắc Lắc. Chị L có đơn xin ly hôn, anh D có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình là nơi giải quyết vụ án và xin giải quyết vắng mặt do vậy Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 28; điều 35 và khoản 1 điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 tiến hành xét xử vắng mặt anh Trần Xuân D

Đánh giá các mối quan hệ của hôn nhân giữa chị Vũ Thị L và anh Trần Xuân D thì thấy:

Về hôn nhân: chị Vũ Thị L và anh Trần Xuân D xây dựng hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã An Tràng, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình vào ngày 12/7/2012 là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, cả hai anh chị đều xác định vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn lý do là tính tình không hợp, bất đồng quan điểm sống dẫn đến hai bên sống ly thân năm 2013, không ai quan tâm đến ai. Nay chị L xin ly hôn, anh D cũng xác định vợ chồng không còn tình cảm và không thể đoàn tụ nên anh cũng nhất trí ly hôn, nhưng vì lý do công việc và đường xá xa xôi anh D không đến Tòa án tham gia tố tụng được, anh đã có đơn lựa chọn Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình giải quyết và xin xét xử vắng mặt, đơn của anh D đã được Ủy ban nhân dân xã E, huyện K, tỉnh Đắc Lắc xác nhận. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở đánh giá mâu thuẫn giữa chị Vũ Thị L và anh Trần Xuân D là trầm trọng, mục đích của cuộc

hôn nhân không đạt được, quan hệ hôn nhân giữa anh chị thực sự đã tan vỡ, cuộc sống chung không thể kéo dài, vì vậy cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị Vũ Thị L được ly hôn anh Trần Xuân D là phù hợp với quy định tại điều 51; điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Về quan hệ con cái: Chị Vũ Thị L và anh Trần Xuân D không có con chung nên không đặt ra giải quyết

Về quan hệ tài sản: chị Vũ Thị L và anh Trần Xuân D đều khai nhận vợ chồng không có tài sản gì chung, không đề nghị Tòa án giải quyết, anh Trần Xuân D vắng mặt do vậy Hội đồng xét xử không xem xét và giải quyết về tài sản

Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng các Điều 51;56 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Vũ Thị L được ly hôn anh Trần Xuân D
2. Về con chung: Chị Vũ Thị L và anh Trần Xuân D không có con chung nên không đặt ra giải quyết
3. Về án phí: Chị Vũ Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị Vũ Thị L đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai số 0003548 ngày 01/3/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình thành tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm. Có mặt chị Vũ Thị L, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án . Vắng mặt anh Trần Xuân D, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- Các D sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình
- VKSND huyện Quỳnh Phụ;
- Chi cục Thi hành án huyện Quỳnh Phụ;
- UBND xã A
- Lưu VP, Hồ sơ vụ án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Vũ Duy Luân

